TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 14 – ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **34**/2026/QĐST-DS	*Đắk Lắk, ngày 24 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14, TỈNH ĐẮK LẮK

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Diễm Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Sáu và ông Nguyễn Mạnh Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngân- Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Như- Kiểm sát viên

- Căn cứ vào các Điều 217, 218, 219, 235 và khoản 2 điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Xét thấy: Nguyên đơn vợ chồng ông Nguyễn Văn T, bà Phan Thị S có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện. Việc rút đơn khởi kiện của vợ chồng ông T, bà S là hoàn toàn tự nguyện theo quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 04/2024/TLST-DS ngày 10 tháng 01 năm 2024 về việc "Tranh chấp quyền sử dụng đất", giữa:

- *Nguyên đơn*: Vợ chồng ông Nguyễn Văn T– sinh năm 1963, bà Phan Thị S– sinh năm 1964. Trú tại: thôn D, xã T, tỉnh Đắk Lắk.

* Người đại diện theo ủy quyền của ông T: Bà Phan Thị T1, sinh năm 1972; Trú tại: thôn P, xã T, tỉnh Đắk Lắk.

* Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của ông T: Ông Trịnh Bình T2- Luật sư VPLS Dân Tín thuộc Đoàn Luật sư tỉnh P. Địa chỉ: G N, phường T, tỉnh Đắk Lắk.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969; Trú tại: thôn P, xã T, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Trần Thị L, sinh năm 1979; Trú tại: thôn P, xã T, tỉnh Đắk Lắk.

+ Bà Huỳnh Thị Đ, sinh năm 1945; Trú tại: Thôn P, xã Ô, tỉnh Đắk Lắk.

+ Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Đắk Lắk

2. Hậu quả của việc đình chỉ:

- Nguyên đơn có quyền khởi kiện yêu cầu tòa án giải quyết lại vụ án.

- Về án phí: Nguyên đơn thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí.

- Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn vợ chồng ông Nguyễn Văn T, bà Phan Thị S phải chịu 4.783.000đ *(Bốn triệu bảy trăm tám mươi ba nghìn đồng)* chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, đo đạc và 1.300.000đ *(Một triệu ba trăm nghìn đồng)* chi phí định giá tài sản (Ông T, bà S đã nộp đủ).

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Diễm Huyền

* ***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 14 – Đắk Lắk;
- Phòng THADS khu vực 14 – Đắk Lắk;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.